



Original Article

Global economic upheavals and growth trends
of the global textile market:
Opportunities and challenges for Vietnam's textile exports

Ha Van Hoi*

*VNU University of Economics and Business
No. 144, Xuan Thuy Road, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam*

Received: March 19, 2024

Revised: August 27, 2024; Accepted: October 25, 2024

Abstract: The primary export industry of Vietnam is textiles and garments, with an average annual export turnover exceeding USD 34 billion over the course of a decade (2014-2023). Nevertheless, world economic fluctuations resulted in a decline in Vietnam's textile and garment export turnover in 2023. As 2024 approaches, the primary form of the global economy is expected to continue to exhibit three significant characteristics: Unpredictable fluctuations, high sensitivity, and slow growth. In contrast to the depressing outlook of 2023, the global textile and garment market is anticipated to experience a more optimistic outlook from 2024 to 2030, with an average annual growth rate of approximately 7.4%. New opportunities and challenges will be presented to the Vietnamese textile and garment industry as a result of fluctuations in the global economy and the growth trend of the global textile and garment market. This research provides a concise summary of the global economic forecast for 2024 and examines the global textile market's growth trajectory, identifying the opportunities and obstacles that Vietnam's textile exports may face. Afterward, it suggests a variety of solutions for the government, textile associations, and Vietnamese textile enterprises to encourage Vietnam's textile exports in the future.

Keywords: Textile, export, development, opportunities, concerns.

* Corresponding author

E-mail address: hoihv@ueb.edu.vn

<https://doi.org/10.57110/vnu-jebvn.v34i15.317>

Copyright © 2024 The author(s)

Licensing: This article is published under a CC BY-NC 4.0 license.

Biến động kinh tế thế giới và xu hướng tăng trưởng thị trường dệt may toàn cầu: Cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu dệt may Việt Nam

Hà Văn Hội*

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
Số 144 Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 19 tháng 3 năm 2024
Chỉnh sửa ngày 27 tháng 8 năm 2024; Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 10 năm 2024

Tóm tắt: Dệt may là ngành xuất khẩu chủ lực của cả nước với kim ngạch xuất khẩu bình quân trong 10 năm (2014-2023) đạt hơn 34 tỷ USD/năm. Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam năm 2023 bị suy giảm do ảnh hưởng của những biến động của kinh tế thế giới. Bước sang năm 2024, hình thái chính của kinh tế thế giới nhiều khả năng vẫn thể hiện rõ ba đặc trưng lớn: Tăng trưởng chậm, lạm phát cao và biến động khó lường. Đối với thị trường dệt may toàn cầu, trái ngược với bức tranh ảm đạm năm 2023, thị trường dự báo sẽ sáng sủa hơn với tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 7,4% năm từ 2024-2030. Biến động của kinh tế thế giới và xu hướng tăng trưởng của thị trường dệt may toàn cầu sẽ mang lại những cơ hội và thách thức mới cho ngành dệt may Việt Nam. Nghiên cứu này tổng hợp dự báo kinh tế thế giới năm 2024 và phân tích xu hướng tăng trưởng của thị trường dệt may toàn cầu, chỉ ra những cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu dệt may của Việt Nam. Trên cơ sở đó, nghiên cứu kiến nghị một số giải pháp đối với các bên liên quan nhằm thúc đẩy xuất khẩu dệt may Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Xuất khẩu, dệt may, tăng trưởng, cơ hội, thách thức.

1. Giới thiệu

Những khó khăn, biến động của nền kinh tế thế giới trong thời gian qua đã tác động mạnh mẽ tới xuất khẩu dệt may của tất cả các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Trong khi đại dịch COVID-19 đã làm cho bức tranh thị trường dệt may toàn cầu trở thành màu xám và hậu quả mà đại dịch này để lại vẫn còn dai dẳng thì cuộc khủng hoảng năng lượng, vốn chủ yếu xảy ra ở châu Âu bước vào một giai đoạn đáng sợ, làm cho giá của tất cả các loại năng lượng, từ khí đốt, điện cho đến xăng dầu đều tăng rất cao và ảnh hưởng đến tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế. Điều này làm cho chênh lệch giữa giá cả giữa châu Âu với các thị trường cung ứng lớn khác ngày càng cao hơn. Bên cạnh đó, cuộc khủng

hoảng về vận chuyển hàng hóa ở Biển Đỏ làm gián đoạn thương mại toàn cầu, dẫn đến sự thiếu hụt nguyên liệu dệt may, làm cho thị trường dệt may toàn cầu vốn đã khó khăn lại càng khó khăn thêm. Điều này làm cho người mua sẽ phải cân nhắc để lựa chọn nhà cung cấp gần gũi về mặt địa lý nhằm giảm thiểu chi phí sản xuất. Khi nhu cầu tiêu dùng hàng dệt may suy giảm, các nhà sản xuất vẫn lo ngại sản lượng hàng được sản xuất có thể sẽ tiếp tục ở mức thấp ngay cả khi chi phí sản xuất giảm dần và điều này sẽ làm giảm lợi nhuận của các nhà sản xuất. Mặt khác, lạm phát tăng cao đã buộc khách hàng phải giảm mức chi cho tiêu dùng, trong khi đó họ vẫn mong muốn có được sản phẩm chất lượng tốt hơn. Trong bối cảnh đó, dệt may không thuộc nhóm hàng thiết yếu, nên không còn là ưu tiên

* Tác giả liên hệ

Địa chỉ email: hoihv@ueb.edu.vn

<https://doi.org/10.57110/vnu-jebvn.v34i15.317>

Bản quyền © 2024 (Các) tác giả

Bài báo này được xuất bản theo CC BY-NC 4.0 license.

hàng đầu của nhiều người tiêu dùng như trước đây và thực tế này đã tác động tiêu cực đến toàn bộ chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu.

Bước sang năm 2024 và các năm tiếp theo, dự báo kinh tế thế giới không mấy sáng sủa. Tình hình kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn, khó đoán định. Theo dự báo của các tổ chức quốc tế như IMF, OECD, WB, UNDP..., tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chỉ đạt 2,9% đến 3,1%. Bên cạnh đó, những quy định mới của các quốc gia và khu vực về tiêu dùng xanh và sản xuất bền vững đã ảnh hưởng không nhỏ đến xuất khẩu dệt may của các nước. Tuy nhiên, từ đầu quý II/2024, thị trường dệt may toàn cầu đã có dấu hiệu khởi sắc, khi lượng tồn kho giảm và nhu cầu tiêu thụ hàng dệt may bắt đầu tăng. Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đã đón nhận được nhiều đơn hàng. Điều này cho thấy, thị trường dệt may toàn cầu đang có dấu hiệu phục hồi. Bên cạnh đó, sự chuyển biến kinh tế ở phương Tây cùng với lạm phát ở châu Âu và Mỹ đang giảm xuống. Đây chính là những cơ hội và thách thức mới mà ngành dệt may Việt Nam sẽ phải đối mặt. Chính vì vậy, việc tìm hiểu những cơ hội và thách thức đối với ngành dệt may Việt Nam trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động là rất cần thiết để có những biện pháp tận dụng cơ hội, ứng phó với những thách thức để duy trì và phát triển xuất khẩu dệt may của Việt Nam một cách bền vững. Nghiên cứu này hướng tới trả lời các câu hỏi: Những biến động của kinh tế thế giới cùng với xu hướng tăng trưởng của thị trường dệt may toàn cầu mang đến những cơ hội và thách thức gì cho ngành dệt may Việt Nam? Các doanh nghiệp xuất khẩu dệt may và Chính phủ Việt Nam cần thực hiện những biện pháp gì để có thể tận dụng cơ hội và vượt qua thách

thức nhằm thúc đẩy xuất khẩu dệt may trong thời gian tới?

2. Biến động kinh tế thế giới và xu hướng tăng trưởng thị trường dệt may toàn cầu

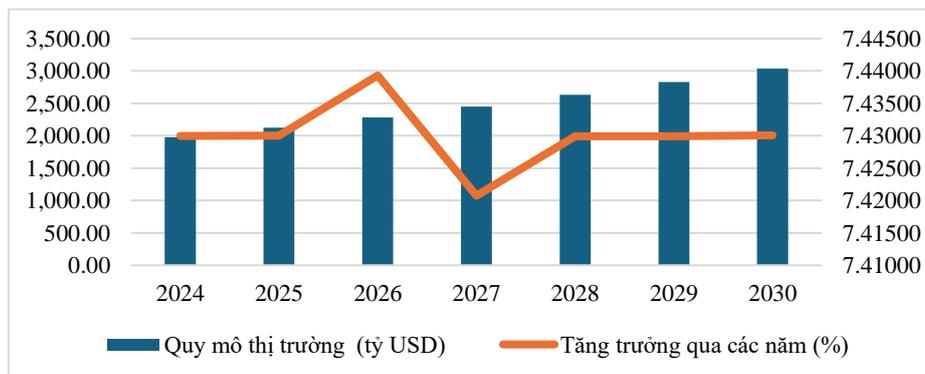
Trong những tháng cuối năm 2023, các cuộc khủng hoảng kinh tế, môi trường, xã hội và địa chính trị đi cùng với chủ nghĩa bảo hộ vẫn gây ra những yếu tố bất ổn trên quy mô toàn cầu và ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường dệt may toàn cầu (OECD, 2024). Toàn bộ chuỗi giá trị dệt may đang vận hành ở mức đơn hàng tối thiểu.

Theo dự báo của OECD, năm 2024 tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chỉ đạt 2,9% (giảm 0,2% so với năm 2023). Nguyên nhân là do việc thắt chặt chính sách tiền tệ dẫn tới tăng lãi suất ở nhiều nền kinh tế và làm chậm tốc độ tăng trưởng nhu cầu trong nước. Bên cạnh đó, chính sách tài khóa dự kiến vẫn sẽ theo hướng thắt chặt ở hầu hết các quốc gia, đặc biệt là năm 2024, các biện pháp hỗ trợ năng lượng sẽ giảm dần (OECD, 2024).

Với mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu theo các dự báo nêu trên, tình trạng cầu thấp có thể vẫn duy trì trong năm 2024, ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng thị trường dệt may thế giới.

Thứ nhất, về quy mô và tăng trưởng thị trường dệt may toàn cầu

Quy mô thị trường dệt may toàn cầu dự báo đạt khoảng 2.123,72 tỷ USD năm 2024 và tăng lên khoảng 3.038,96 tỷ USD năm 2030, tăng trưởng với tốc độ CAGR (Compound Annual Growth Rate - tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm) là 7,43% từ năm 2024 đến năm 2030 (Hình 1). Trong đó, nhu cầu về sợi tự nhiên ngày càng tăng trên toàn cầu đã góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng của ngành thị trường dệt may toàn cầu.



Hình 1: Dự báo tăng trưởng quy mô thị trường dệt may toàn cầu giai đoạn 2024-2030

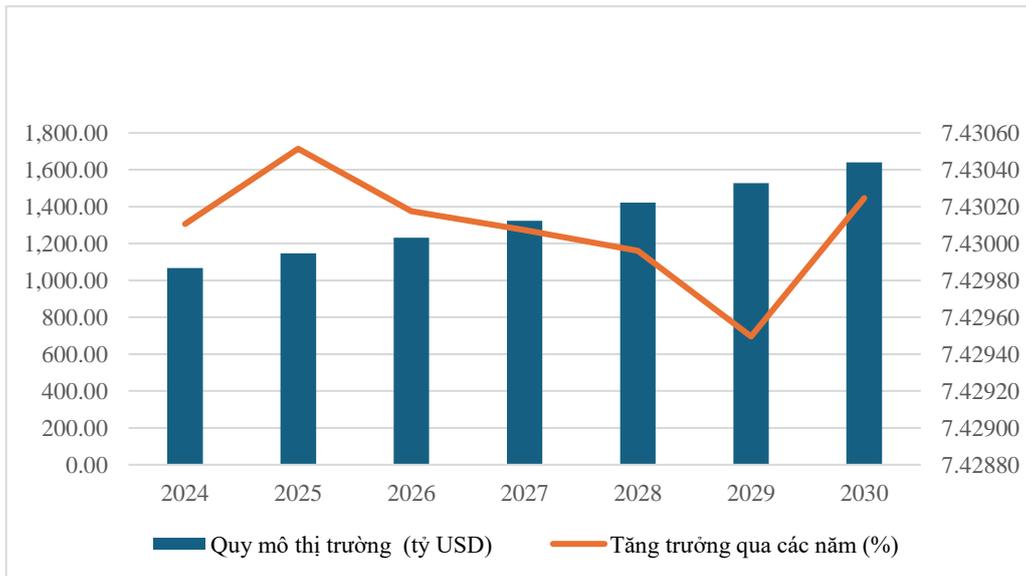
Nguồn: Predence Research.

Thứ hai, quy mô và tăng trưởng thị trường dệt may châu Á - Thái Bình Dương

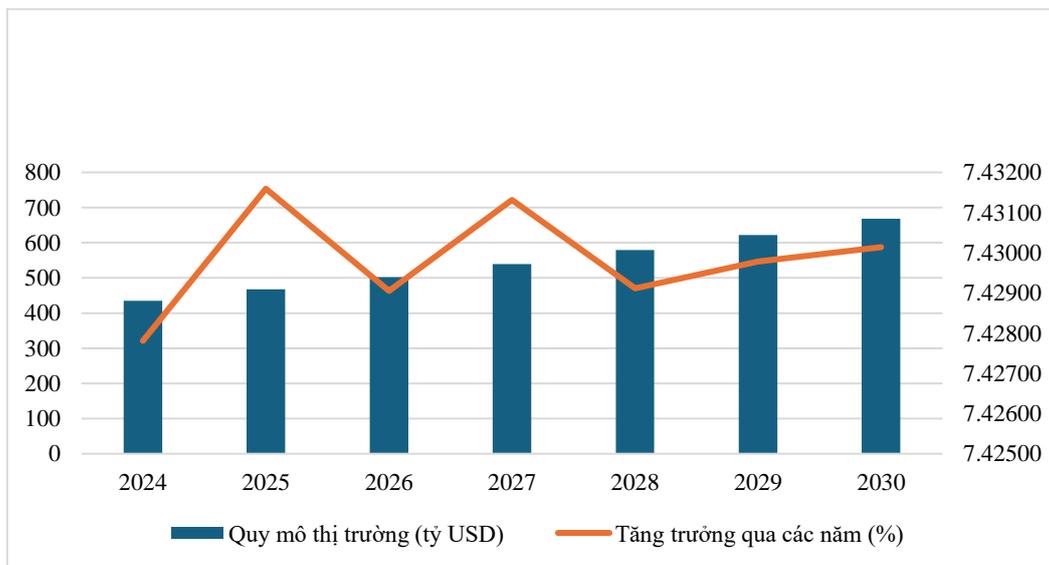
Từ năm 2023, khu vực châu Á - Thái Bình Dương đã vươn lên và thống trị thị trường dệt may toàn cầu. Quy mô của thị trường dệt may khu vực châu Á - Thái Bình Dương năm 2024, ước đạt 1.067,49 tỷ USD và dự báo đạt khoảng 1641,04 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ CAGR là 7,52% từ năm 2024 đến năm 2033 (Hình 2).

Sự tăng trưởng của thị trường dệt may châu Á - Thái Bình Dương là do nguồn nguyên liệu

lựa thô sẵn có cùng với nhu cầu về thời trang cá nhân và trang trí nội thất ngày càng tăng. Bên cạnh đó, việc ứng dụng thương mại điện tử ngày càng tăng cùng với dân số trẻ ngày càng có xu hướng tiêu thụ nhiều hàng may mặc thời trang đang thúc đẩy sự tăng trưởng của thị trường dệt may châu Á - Thái Bình Dương. Mặt khác, đầu tư gia tăng từ chính phủ các quốc gia như Ấn Độ, Trung Quốc, Bangladesh và các quốc gia khác cũng đã thúc đẩy tăng trưởng thị trường.



Hình 2: Dự báo tăng trưởng quy mô thị trường dệt may toàn cầu giai đoạn 2024-2030
 Nguồn: PREDENCE RESEARCH.



Hình 3: Dự báo tăng trưởng quy mô thị trường dệt may toàn cầu giai đoạn 2024-2030
 Nguồn: PREDENCE RESEARCH.

Thứ ba, quy mô và tăng trưởng thị trường dệt may Bắc Mỹ

Khu vực Bắc Mỹ được dự đoán là khu vực phát triển nhanh nhất. Quy mô thị trường dệt may Bắc Mỹ năm 2024 ước đạt 434,90 tỷ USD và dự kiến tăng khoảng 688,57 tỷ USD vào năm 2030, đạt tốc độ tăng trưởng CAGR bình quân là 7,67% trong khoảng thời gian từ năm 2024 đến năm 2030 (Hình 3)

Sự tăng trưởng của thị trường nhìn chung được thúc đẩy bởi thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng, số lượng lớn kho lưu trữ, mức sống cao, dân số lao động ngày càng tăng và nhu cầu về quần áo bền của lực lượng vũ trang tăng vọt. Ngoài ra, sự gia tăng đầu tư từ khu vực công và khu vực tư nhân vào ngành dệt may sẽ góp phần thúc đẩy tăng trưởng thị trường dệt may ở khu vực này.

Thứ tư, quy mô và tăng trưởng thị trường dệt may châu Âu

Khu vực Châu Âu dự đoán sẽ tăng trưởng với tốc độ đáng kể trong giai đoạn tới. Sự tăng trưởng của thị trường dệt may khu vực châu Âu nhìn chung được thúc đẩy bởi nhu cầu ngày càng tăng về vải hữu cơ cùng với xu hướng mua sắm trực tuyến ngày càng tăng của người tiêu dùng. Hơn nữa, việc thực hiện chính sách của các chính phủ và sự hình thành các hiệp định thương mại tự do sẽ góp phần thúc đẩy tăng trưởng của khu vực thị trường này. Ngoài ra, sự tăng trưởng này còn nhờ sự hiện diện của một số công ty tham gia thị trường như Inditex, Tirotext, Salvatore Ferragamo SpA, Koninklijke Ten Cate NV, Chargeurs SA cũng như những công ty khác đang tham gia nghiên cứu triển khai hàng dệt may và áp dụng một số chiến lược như mua lại, ra mắt sản phẩm và hợp tác để duy trì sự thống trị của mình trên thị trường.

3. Cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu dệt may của Việt Nam

Biến động của kinh tế thế giới và xu hướng tăng trưởng của thị trường dệt may toàn cầu cũng như một số khu vực đã mang đến những cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu dệt may Việt Nam như sau:

3.1. Cơ hội

Thứ nhất, bước sang năm 2024, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam ghi nhận một số tín hiệu tích cực, lượng đơn hàng FOB từ các khách

hàng truyền thống như Decathlon, Asmara, TCP, hay Columbia hồi phục mạnh trở lại. Các doanh nghiệp đã có đơn hàng đến hết tháng 11/2024. Đây là cơ hội cho các doanh nghiệp xuất khẩu dệt may tăng trưởng mạnh hơn về quy mô và kim ngạch xuất khẩu.

Thứ hai, cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã tham gia. Trong thời gian qua, Chính phủ đã đẩy mạnh đàm phán và ký kết FTA với gần nhiều quốc gia và khu vực trên thế giới nhằm hướng tới việc thực hiện tự do hóa thương mại một cách sâu rộng nhất thông qua giảm thuế đến mức thấp nhất, nhanh nhất, thuận lợi hóa thương mại nhất có thể cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, trong đó có nhóm hàng dệt may. Hiện EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc đều là thị trường trọng điểm của Việt Nam và đều đã có FTA. Khi các FTA có hiệu lực thì các ưu đãi về thuế quan sẽ góp phần gia tăng kim ngạch xuất khẩu dệt may của các doanh nghiệp Việt Nam. Bên cạnh đó, cùng với việc thực thi các tiêu chuẩn khác về môi trường và quản trị, các doanh nghiệp trong ngành dệt may Việt Nam hoàn toàn có đủ khả năng cạnh tranh để thâm nhập thị trường vào các nước thành viên FTA.

Thứ ba, giá cước vận tải biển giảm làm giảm áp lực chi phí. Trong thời điểm khó khăn, cước vận tải giảm đã giúp doanh nghiệp bớt gánh nặng chi phí. Dự báo trong năm 2024, giá cước vận tải hàng hóa toàn cầu tiếp tục giảm. Đây được coi là tín hiệu tích cực, mang tới cơ hội cho ngành dệt may Việt Nam, góp phần giảm chi phí vận tải, gia tăng hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may. Bên cạnh đó, chuỗi cung ứng ổn định, đặc biệt là mảng sợi, cùng với việc Trung Quốc mở cửa trở lại hậu COVID-19 góp phần giúp các doanh nghiệp dệt may của Việt Nam tiếp cận được với nguồn cung nguyên phụ liệu dệt may dễ dàng hơn, với chi phí rẻ hơn, từ đó có thể gia tăng được lợi nhuận.

3.2. Khó khăn, thách thức

Như đã nêu trên, năm 2024, theo dự báo, khả năng phục hồi của kinh tế toàn cầu chưa rõ ràng, các rủi ro tiềm ẩn từ sự biến động của kinh tế thế giới vẫn còn hiện hữu. Vì vậy, năm 2024 và các năm tiếp theo vẫn là giai đoạn mà ngành dệt may Việt Nam có thể sẽ phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức:

Thứ nhất, thách thức từ tính bất định, khó dự báo của kinh tế thế giới. Mặc dù theo dự báo, quy

mô thị trường dệt may toàn cầu năm 2024 tăng trưởng khoảng 7,4% so với năm 2023, nhưng theo dự báo, tình hình thế giới có thể sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Tăng trưởng kinh tế thế giới tiếp tục giảm xuống 2,7% năm 2024. Đây là một trong những mức tăng trưởng kinh tế thấp nhất trong nhiều thập kỷ (WB, 2023). Điều này cũng dự báo những thách thức mới trên thị trường dệt may toàn cầu mà các doanh nghiệp dệt may Việt Nam phải đối mặt.

Thứ hai, thách thức từ yêu cầu chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Trong bối cảnh Việt Nam đang tích cực tham gia các FTA thế hệ mới, cùng với sự phát triển nhanh, mạnh của Cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số là yêu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, với hơn 80% là doanh nghiệp vừa và nhỏ, việc đầu tư nguồn vốn lớn để chuyển đổi sản xuất xanh cũng như chuyển đổi số là một thách thức lớn đối với các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Bởi việc đầu tư để thực hiện chuyển đổi sản xuất xanh và đầu tư vào các giải pháp công nghệ số, cũng như để duy trì công nghệ có chi phí khá cao, không phải doanh nghiệp dệt may nào cũng có đủ tiềm lực về tài chính để thực hiện.

Thứ ba, giá nguyên liệu biến động theo hướng bất lợi. Ngay từ cuối năm 2022 đến cuối năm 2023, giá bông khá ổn định, chủ yếu biến động với biên độ nhỏ trong khoảng 1.800-1.900 USD/tấn. Giá bông giao dịch trên Sở Giao dịch Liên lục địa (ICE) tính đến hết ngày 18/7/2023 ở mức 1.847 USD/tấn, giảm gần 1,5 lần so với mức giá cao gần 2.700 USD/tấn được ghi nhận vào tháng 8/2022 (WTO Central, 2023). Giá bông ổn định ở mức thấp xuất phát từ cả hai phía cung và cầu trên thị trường. Về phía cung, sản lượng bông dần hồi phục sau những tác động hạn hán tại vùng canh tác bông chính của Hoa Kỳ vào giữa năm 2022 (WTO Central, 2023). Trong khi đó, nhu cầu về bông hồi phục không như kỳ vọng thị trường do kinh tế thế giới diễn biến âm ảm. Đặc biệt, Trung Quốc - quốc gia nhập khẩu bông lớn nhất thế giới vẫn đang cho thấy tốc độ phục hồi chậm sau khi gỡ bỏ chính sách “Không COVID” kéo theo hoạt động nhập khẩu bông cũng kém tích cực. Giá bông ổn định vốn là điều tốt đối với các quốc gia nhập khẩu bông lớn như Việt Nam. Nhưng vấn đề là giá giảm mạnh đột ngột từ mức cao xuống thấp và không có dấu hiệu hồi phục khiến cho các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đã ôm hàng trước đó không kịp trở tay.

4. Một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu dệt may của Việt Nam trong bối cảnh biến động của kinh tế thế giới

4.1. Các giải pháp mang tính ngắn hạn

a) Đối với các doanh nghiệp dệt may

Để thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu dệt may của Việt Nam trong thời gian tới, các doanh nghiệp cần tích cực chủ động thực hiện nay các biện pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, tích cực nghiên cứu, tìm kiếm mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Năm 2023 qua, xuất khẩu dệt may đã có sự bứt phá trong việc đa dạng hóa sản phẩm và thị trường, khi vươn tới 104 thị trường. Đây chính là bài học về giải pháp tháo gỡ khó khăn cho năm 2024, đồng thời thể hiện nỗ lực của ngành dệt may trong bối cảnh các đơn hàng dệt may tại các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam như Mỹ, EU sụt giảm mạnh. Nhiều thị trường xuất khẩu trước đây, ngành dệt may hầu như chưa thâm nhập được như thị trường châu Phi, thị trường may mặc các nước Đạo Hồi hay thị trường Nga, nhưng trong năm 2023 đã ghi nhận những con số doanh thu ấn tượng... Do đó, trong năm 2024 và những năm tiếp theo, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần tiếp tục phát huy kinh nghiệm của năm 2023 trong việc mở rộng và phát triển các thị trường xuất khẩu mới cho ngành dệt may.

Thứ hai, tiếp tục thay đổi cơ cấu mặt hàng, mẫu mã sản phẩm xuất khẩu. Như đã nêu trên, từ tháng 3/2024, đơn hàng đã bắt đầu quay trở lại Việt Nam do kinh tế các thị trường xuất khẩu chính của ngành dệt may như Mỹ, châu Âu... có một số tín hiệu khả quan. Tuy nhiên, ngành dệt may năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn bởi giá xuống thấp, rủi ro xung đột địa chính trị, lạm phát vẫn còn ở mức cao... Do đó, các doanh nghiệp dệt may cần có những biện pháp xoay chuyển ứng phó với tình hình thông qua việc phát triển liên tục và thay đổi nhiều mẫu mã cũng như các mô-típ, kiểu dáng, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

b) Đối với Hiệp hội Dệt may Việt Nam (VITAS)

Thứ nhất, VITAS cần tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp dệt may nhằm phản ánh những vướng mắc về cơ chế chính sách, cũng như đề xuất các chính sách hỗ trợ về tài chính. VITAS đề nghị với Chính phủ bỏ quy định nộp thuế nhập

khẩu tại chỗ cho hàng hóa dùng để sản xuất xuất khẩu (Theo quy định tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021, hiện nay các doanh nghiệp dệt may nhập khẩu nguyên phụ liệu để sản xuất hàng dệt may xuất khẩu phải nộp thuế trước, sau khi xuất khẩu mới được hoàn thuế). Quy định này gây ra nhiều khó khăn cho doanh nghiệp và không khuyến khích doanh nghiệp mở rộng sản xuất hàng xuất khẩu, tạo ra sự bất bình đẳng giữa hoạt động gia công xuất khẩu với hoạt động sản xuất hàng xuất khẩu. Đồng thời, quy định trên cũng buộc doanh nghiệp phải nộp thuế VAT ngay (nếu chậm nộp phải phạt hoặc tính lãi) nhưng khi xuất khẩu xong thì việc hoàn thuế quá lâu, có doanh nghiệp như May Việt Tiên cả năm nay đọng vốn 140 tỷ đồng, May Phương Đông 40 tỷ đồng...; trong khi tiền lãi vay ngân hàng trong thời gian chậm hoàn thuế doanh nghiệp cũng phải chịu (VITAS, 2024).

Thứ hai, cần tiếp tục mở rộng hoạt động của các nhóm công tác hỗ trợ xuất khẩu hàng dệt may. Hiện nay, các nhóm công tác của VITAS đang có nhiều hoạt động tích cực vận động các cơ sở mua hàng cùng chia sẻ trách nhiệm với các nhà máy sản xuất, bằng cách tăng giá mua hàng. Hoạt động của các nhóm công tác này sẽ góp phần hỗ trợ rất quan trọng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu dệt may của Việt Nam để gia tăng đơn hàng, cũng như gia tăng lợi nhuận.

c) Đối với Nhà nước

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại. Trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động cùng với sự sụt giảm nhu cầu trên thị trường dệt may toàn cầu, việc tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại là giải pháp hiệu quả để ngành dệt may mở rộng tiêu thụ sản phẩm. Các cơ quan xúc tiến thương mại cần chủ động cung cấp các thông tin liên quan đến thị trường nước ngoài cho các doanh nghiệp dệt may. Đồng thời, Nhà nước cần hỗ trợ các doanh nghiệp dệt may xây dựng và phát triển thương hiệu tại các thị trường mà Việt Nam có tiềm năng xuất khẩu. Trước mắt, cần tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại ngay trong các chương trình làm việc giữa Việt Nam và các quốc gia thành viên trong FTA để hỗ trợ doanh nghiệp dệt may mở rộng thị trường xuất khẩu.

Thứ hai, tận dụng các cơ hội và lợi thế từ các FTA mà Việt Nam đã ký kết. Với các cam kết của các đối tác là thành viên của các FTA là loại bỏ thuế quan đối với phần lớn hàng hóa, trong đó có nhóm hàng dệt may đã góp phần nâng cao

năng lực cạnh tranh cho nhóm hàng dệt may của Việt Nam trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên, cho đến nay, nhiều doanh nghiệp dệt may Việt Nam vẫn chưa tận dụng hết lợi thế từ các FTA này mang lại. Do vậy, để tận dụng có hiệu quả các lợi ích từ các FTAs, Bộ Công Thương với tư cách là cơ quan đầu mối về đàm phán và thực thi FTA cần tăng cường kết nối với bộ ngành, địa phương, hiệp hội và các bên liên quan để tạo hệ sinh thái liên kết nhằm giúp ngành dệt may tận dụng FTA hiệu quả.

4.2. Các giải pháp mang tính lâu dài

Bên cạnh các biện pháp trước mắt, có tính ngắn hạn, về lâu dài, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần xây dựng các biện pháp cũng như có kế hoạch, lộ trình để triển khai các biện pháp để xuất khẩu dệt may của Việt Nam phát triển bền vững trên thị trường quốc tế.

a) Đối với các doanh nghiệp dệt may

Thứ nhất, có kế hoạch chuyển hẳn sang phương thức sản xuất mới để nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm dệt may xuất khẩu. Cho đến nay, nhiều doanh nghiệp vừa và lớn hiện đã thay đổi phương thức sản xuất và xuất khẩu, chuyển từ CMT (đơn đặt hàng sản xuất may gia công), OEM (gia công) sang ODM (tự thiết kế, sản xuất) và cao hơn là OBM (sản xuất thương hiệu gốc). Do đó, để có thể chuyển mình vững chắc từ OEM lên FOB (tự chủ nguyên phụ liệu) rồi ODM và cao hơn nữa là OBM, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần chủ động thực hiện đồng bộ ba khâu cơ bản đó là phát triển sản phẩm, marketing và liên kết chuỗi, trong đó khâu marketing là quan trọng nhất trong việc giúp ngành dệt may thâm nhập ngày càng sâu hơn vào thị trường thế giới. Trong đó, việc đào tạo nguồn nhân lực am hiểu về marketing, thiết kế sản phẩm để thực hiện theo phương thức sản xuất ODM là biện pháp có tính lâu dài. Do vậy, các doanh nghiệp cần khẩn trương thành lập, kiện toàn cơ cấu tổ chức như bộ phận nghiên cứu và phát triển thị trường, tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực ở các bộ phận thiết kế, thị trường, mua hàng, quản lý đơn hàng...

Thứ hai, tích cực thực hiện chuyển đổi sang sản xuất "xanh". Như đã nêu trên, trong thời gian tới, doanh nghiệp dệt may có thể phải tiếp tục đối mặt với những thách thức mới, khi người tiêu dùng trên thế giới đang dần dần hướng tới các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường và coi

đó như một tiêu chuẩn cho các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao. Do đó, để củng cố và mở rộng thị phần xuất khẩu của Việt Nam trên bản đồ dệt may thế giới, các doanh nghiệp dệt may cần có định hướng chiến lược chuyển đổi xanh rõ ràng, đồng bộ và hiệu quả. Trong đó, doanh nghiệp cần có chiến lược đầu tư bài bản công nghệ, trang thiết bị dây chuyền sản xuất để cải tiến quy trình, hướng tới sản xuất xanh, bền vững. Mặc dù chi phí đầu tư cho chuyển đổi sản xuất xanh có thể cao, nhưng chuyển đổi xanh là một xu hướng tất yếu và các doanh nghiệp dệt may Việt Nam không thể đứng ngoài xu thế đó nếu muốn tiếp tục giữ vững vị thế của ngành dệt may trên thị trường thế giới.

Thứ ba, đẩy mạnh chuyển đổi số. Bên cạnh yêu cầu xanh hóa hoạt động sản xuất, chuyển đổi số đang là xu hướng tất yếu và bắt buộc đối với các ngành kinh tế nói chung và ngành dệt may nói riêng trong bối cảnh hiện nay. Vì vậy, các doanh nghiệp dệt may cần tăng cường đầu tư công nghệ mới, thực hiện chuyển đổi số, trong đó ưu tiên chuyển đổi số cho các hoạt động mang lại giá trị gia tăng cao như thiết kế, phân phối.... Với xu thế phát triển rất mạnh của Cách mạng công nghiệp 4.0 như hiện nay, doanh nghiệp sẽ bị loại khỏi thị trường, nếu không nhanh chóng triển khai chuyển đổi số.

Thứ tư, các doanh nghiệp lớn và có thị trường xuất khẩu ổn định trong nước cần phối hợp triển khai dự án lớn tại các trung tâm dệt may, góp phần hình thành chuỗi liên kết dệt - may - phụ liệu tại các vùng, miền trong cả nước. Đồng thời, phát triển thương hiệu mới để sản xuất theo phương thức ODM, OBM phục vụ thị trường nội địa, từng bước vươn ra thị trường xuất khẩu với sản phẩm mang thương hiệu của mình. Đồng thời, ứng dụng công nghệ hiện đại để tự động hóa, số hóa, các công đoạn trong chuỗi một cách phù hợp chuẩn bị các điều kiện thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

b) Đối với Hiệp hội Dệt may Việt Nam

Trước thách thức của quá trình chuyển đổi xanh, để hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp dệt may tích cực chuyển đổi xanh, VITAS cần kiên nghị với Nhà nước thành lập quỹ hỗ trợ để doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư cải tiến công nghệ tiến đến sản xuất xanh, bởi trong thực tế, việc triển khai trong thực tế cần có vốn. Quỹ này sẽ đưa ra các mức lãi suất ưu đãi phù hợp cho doanh nghiệp. Việc hỗ trợ các doanh nghiệp dệt may trong việc tiếp cận các nguồn tài chính và công

ng nghệ là một trong những điều kiện cần thiết để các doanh nghiệp dệt may Việt Nam chuyển đổi xanh thành công.

c) Đối với Nhà nước

Thứ nhất, hỗ trợ ngành dệt may thực hiện chuyển đổi xanh. Hiện nay, đa phần các doanh nghiệp dệt may Việt Nam có quy mô vừa và nhỏ, trong đó hầu hết đang thiếu vốn đầu tư chuyển đổi sản xuất xanh. Vì vậy, để “xanh hóa” quá trình sản xuất, bên cạnh sự nỗ lực của các doanh nghiệp dệt may, cần có sự hỗ trợ của Nhà nước. Việc hỗ trợ của Nhà nước cho phép doanh nghiệp dệt may đầu tư vào công nghệ mới và thiết bị cần thiết cho sản xuất bền vững. Nhà nước có thể hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện giảm khí thải bằng các chính sách cho vay ưu đãi để triển khai các dự án phát triển năng lượng tái tạo, tăng cường hiệu suất năng lượng và sử dụng nguồn năng lượng sạch.

Thứ hai, song song với những biện pháp trên, Nhà nước cần có chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ..., Đồng thời, nghiên cứu sửa đổi chính sách thuế nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi sử dụng nguyên phụ liệu trong nước để sản xuất hàng xuất khẩu. Hiện tại các doanh nghiệp khi mua nguyên phụ liệu nội địa phải nộp ngay thuế giá trị gia tăng 10%, trong khi theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu có hiệu lực từ ngày 1/9/2016 thì nguyên phụ liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu được miễn thuế thay vì nộp trước và hoàn thuế sau như trước đây.

Thứ ba, quy hoạch vùng nguyên liệu cho ngành dệt may. Cho đến nay, Việt Nam vẫn chưa có quy hoạch cụ thể nào trong việc phát triển vùng nguyên liệu cho ngành dệt may... Do vậy, việc quy hoạch và phát triển vùng nguyên liệu cho ngành dệt may cần được ưu tiên để các doanh nghiệp dệt may chủ động được nguồn nguyên liệu trong sản xuất hàng xuất khẩu.

Kết luận

Từ những phân tích nêu trên, nghiên cứu đã chỉ ra những khó khăn và biến động của kinh tế thế giới bắt đầu kéo dài từ cuối năm 2022 đến đầu năm 2024 ảnh hưởng đến thị trường dệt may toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Năm 2024 và những năm tiếp theo, dự báo kinh tế thế giới có thể còn nhiều biến động. Tuy nhiên, nhu cầu thị trường với sản phẩm dệt may dự báo sẽ cải thiện

hơn năm 2023, quy mô thị trường dệt may toàn cầu 2024-2030 sẽ có sự tăng trưởng dương.

Như vậy, biến động của kinh tế thế giới và xu hướng tăng trưởng của thị trường dệt may toàn cầu đã mang lại cho ngành dệt may những cơ hội kèm theo những thách thức mới. Trong bối cảnh đó, Chính phủ và các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần thực hiện các biện pháp trước mắt như: tận dụng các lợi thế từ các FTA mà Việt Nam đã ký kết để tiếp tục đa dạng hóa cơ cấu mặt hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, nghiên cứu, phát triển thị trường mới... Bên cạnh các biện pháp trước mắt, Chính phủ và các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần đồng bộ các biện pháp, khẩn trương thực hiện chuyển đổi xanh trong sản xuất hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu của thị trường xuất khẩu. Đồng thời, với sự hỗ trợ của Chính phủ, các doanh nghiệp dệt may cần tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ để hiện đại các dây chuyền sản xuất nhằm đáp ứng được yêu cầu của thị trường cả về số lượng, chất lượng và thời hạn giao hàng.

Tài liệu tham khảo

- Government (2022). Decision No. 1643/QĐ-TTg, dated December 29, 2022 approving the Strategy for developing Vietnam's textile, garment and footwear industry to 2030, vision to 2035.
- Department of Economic and Social Affairs Economic Analysis, UN (2024). World Economic Situation and Prospects 2024. <<https://www.un.org/development/desa/dpad/publication/world-economic-situation-and-prospects-2024/>> Accessed 1.3.2024.
- Hiep, H. X. (2023). What is the core factor that helps the Bangladesh textile industry attract many orders in 2023? *Textile and Garment Magazine*. Vietnam Textile and Apparel Association.
- IMF (2024), *World Economic Outlook update*.
- Khue, V. (2023). "The textile industry continues to lack orders". <<https://vneconomy.vn/nganh-det-may-tiep-tuc-doi-mat-tinh-trang-thieu-don-hang.htm>> Accessed 1.3.2024.
- OECD (2024). "Economic Outlook". <<https://www.oecd.org/economic-outlook/november-2023/>> Accessed 1.3.2024.
- Vinh, H. (2023). "Vietnam's textile and garment industry needs to embrace green transformation". <<https://vneconomy.vn/nganh-det-may-viet-nam-can-dau-chuyen-doi-xanh.htm>> Accessed 1.3.2024.
- Dung, D. (2023). "Vietnam Textile and Apparel: Turning difficulties into opportunities for sustainable development". <<https://www.vietnamplus.vn/det-may-viet-nam-bien-kho-khan-thanh-co-hoi-phat-trien-ben-vung-post885153.vnp>> Accessed 1.3.2024.
- World Bank (2023). "Global Economy's 'Speed Limit' Set to Fall to Three-Decade Low". <<https://www.worldbank.org/en/news/press-release/2023/03/27/global-economy-s-speed-limit-set-to-fall-to-three-decade-low-27-3-2023>> Accessed 1.3.2024.
- WTO Central (2023), *Vietnam's textile and garment industry: A "golden" time for sustainable development*, <<https://trungtamwto.vn/chuyen-de/24109-nganh-det-may-viet-nam-thoi-diem-vang-cho-phat-trien-ben-vung>> Accessed 1.3.2024.
- Predence Research (2024). Textile Market Size, Share, and Trends 2024 to 2034. <<https://www.predenceresearch.com/textile-market>> Accessed 1.3.2024.